

Số: **07** /2016/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày *14* tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp
quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Thực hiện Quyết định số 2552-QĐ/TU ngày 13/4/2009 của Tỉnh ủy về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức và cán bộ, công chức lãnh đạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 161/TTr-SNV ngày 18 tháng 01 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

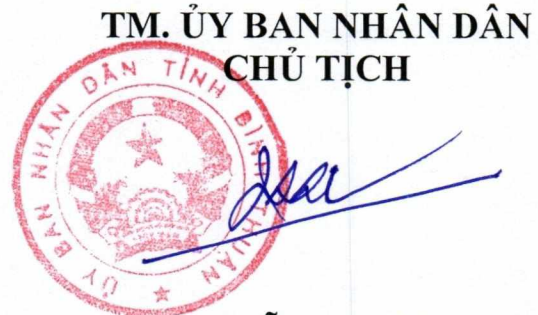
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 16/7/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC, SNV(H b)



Nguyễn Ngọc Hai

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế
và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /2016/QĐ-UBND
ngày 14 /3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực nhà nước

1. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý tổ chức, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý công tác tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, có phân công, phân cấp quản lý cho các ngành, các cấp và các địa phương.

3. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương nhằm đảm bảo và kết hợp chặt chẽ nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng trong công tác tổ chức bộ máy, biên chế và quản lý cán bộ, công chức, viên chức nhà nước để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là các sở), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung quản lý thuộc ngành, địa phương, đơn vị mình.

Điều 2. Phạm vi phân công, phân cấp quản lý

1. Chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập mới và nâng cấp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện; đề nghị phân loại đô thị và cấp quản lý đô thị; phân loại đơn vị hành chính các cấp.

2. Thành lập, sáp nhập, giải thể, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội, quỹ và các công ty nhà nước.

3. Quản lý biên chế khu vực hành chính, sự nghiệp (kể cả các hội, quỹ hưởng lương và kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước).

4. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức (kể cả cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã) của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội, quỹ, lao động trong các đơn vị sự nghiệp có thu và các công ty nhà nước.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, cơ quan ngang sở, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là các sở).

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện).

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao biên chế thuộc tỉnh.

4. Các Hội được nhà nước giao biên chế.

5. Cán bộ, công chức, viên chức. Những người làm việc trong các tổ chức Hội được nhà nước giao biên chế.

6. Chủ tịch, các thành viên hội đồng thành viên, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, kiểm soát viên các Công ty Trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là lãnh đạo công ty nhà nước). Người đại diện phần vốn Nhà nước của tỉnh tham gia quản lý, điều hành ở các doanh nghiệp (ngoài đối tượng là lãnh đạo công ty nhà nước).

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP

Điều 4. Công tác địa giới hành chính, phân loại đơn vị hành chính và phân loại đô thị

1. UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Xây dựng Phương án trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho chủ trương chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện; nâng cấp đô thị loại 2 trở lên.

b) Xây dựng Phương án trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã, thành lập đơn vị hành chính mới cấp xã.

c) Thống nhất chủ trương cho UBND cấp huyện thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách thôn, khu phố; lập hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét có Nghị quyết thông qua.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

b) Ban hành quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách thôn, khu phố sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định nội dung sau:

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho chủ trương.

b) Tham mưu UBND xây dựng phương án chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương.

c) Giúp UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền quyết định phân loại đơn vị hành chính.

d) Giúp UBND tỉnh thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách thôn, khu phố theo đề nghị của UBND cấp huyện; thẩm định và hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh có Nghị quyết thông qua; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập thôn, khu phố.

4. Giám đốc Sở Xây dựng quyết định nội dung sau:

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án nâng cấp đô thị loại II trở lên trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho chủ trương để triển khai thực hiện và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án nâng cấp đô thị loại III và Loại IV trên địa bàn tỉnh; tổ chức thẩm định đề án nâng cấp đô thị loại V trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Phối hợp UBND cấp huyện tổ chức lập đề án phân loại đô thị trình UBND cấp tỉnh để UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định; thẩm định đề án phân loại đô thị trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Giúp UBND tỉnh rà soát, đánh giá tình hình phân loại đô thị, đề xuất kế hoạch cho công tác phân loại đô thị, Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh hàng năm và kế hoạch 5 năm; định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Xây dựng để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

5. UBND cấp huyện quyết định nội dung sau:

a) Xây dựng Đề án chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Lập hồ sơ đề nghị phân loại đơn vị hành chính cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Lập Đề án phân loại đơn vị hành chính cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng Đề án thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách thôn, khu phố sau khi được UBND tỉnh thống nhất chủ trương; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thẩm định để báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

đ) Thẩm định, phân loại tổ chức hoạt động của UBND cấp xã hàng năm.

e) Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng để tổ chức lập đề án phân loại đô thị trình UBND cấp tỉnh để UBND cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

g) Tổ chức lập đề án nâng cấp đô thị trình cấp thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt theo quy định.

h) Rà soát, đánh giá tình hình phân loại đô thị, đề xuất kế hoạch cho công tác phân loại đô thị, Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn do mình quản lý hàng năm và kế hoạch 5 năm; nội dung rà soát, đánh giá gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo.

Điều 5. Về quản lý tổ chức bộ máy

1. UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Thông qua Đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cơ cấu tổ chức, việc thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan chuyên môn của huyện Phú Quý.

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và Bộ Nội vụ.

d) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

đ) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

e) Phê duyệt Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể chi cục, tổ chức tương đương chi cục trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

g) Phê duyệt Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi cục, tổ chức tương đương chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

b) Thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

d) Xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

đ) Cho phép các tổ chức đặt văn phòng đại diện và chi nhánh tại địa phương theo quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định nội dung sau đây:

a) Thẩm định, trình UBND tỉnh Đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

b) Thẩm định, trình UBND tỉnh Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

c) Thẩm định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh.

d) Thẩm định việc thành lập, kiện toàn, sáp nhập, giải thể các tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

đ) Trình UBND tỉnh việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

e) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn UBND cấp huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện.

g) Thỏa thuận việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các phòng, ban chuyên môn thuộc sở.

h) Thỏa thuận việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể trường học ở các bậc học: mầm non, tiểu học và trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện theo quy định của Luật Giáo dục.

i) Thỏa thuận việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện.

k) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện phân loại, xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Giám đốc các sở quyết định nội dung sau đây:

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc sở; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục, tổ chức tương đương chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo hướng dẫn chung của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của UBND cấp tỉnh.

b) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm theo quy định của pháp luật.

c) Thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các phòng, ban chuyên môn thuộc sở sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

5. UBND cấp huyện quyết định nội dung sau:

a) Trình Hội đồng nhân dân huyện Đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

b) Quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ và sở quản lý chuyên ngành.

c) Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các đơn vị trường học ở các bậc học: mầm non, tiểu học và trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Giáo dục sau khi có văn bản thống nhất của Giám đốc Sở Nội vụ.

d) Thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện, sau khi có văn bản thống nhất của Giám đốc Sở Nội vụ.

đ) Xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện.

e) Quy định, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

g) Cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động tại trong huyện hoặc trong xã thuộc địa bàn quản lý.

Điều 6. Về thẩm quyền công tác quản lý biên chế

1. UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổng chỉ tiêu biên chế công chức, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

c) Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, khu phố theo quy định của Chính phủ.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính sau khi Bộ Nội vụ có quyết định phân bổ.

b) Quyết định phân bổ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp sau khi cấp có thẩm quyền thông qua.

3. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định nội dung sau:

a) Thông báo phân bổ biên chế hành chính cho các cơ quan, đơn vị và địa phương sau khi Chủ tịch UBND tỉnh có quyết định về chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp được phép sử dụng trong năm và điều chỉnh biên chế trong tổng chỉ tiêu đã được Chủ tịch UBND tỉnh quy định.

b) Thông báo phân bổ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp sau khi Chủ tịch UBND tỉnh có quyết định và điều chỉnh biên chế trong tổng chỉ tiêu đã được Chủ tịch UBND tỉnh quy định.

c) Thẩm định và thông báo chỉ tiêu định biên lao động (ngoài chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao) đối với các đơn vị sự nghiệp có thu tự chủ một phần kinh phí hoạt động thường xuyên.

d) Hướng dẫn định mức lao động đối với các đơn vị sự nghiệp có thu tự chủ toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên.

đ) Phân bổ chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.

Điều 7. Thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức

1. Các chức danh do UBND tỉnh quản lý.

- Thành viên UBND tỉnh;
- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND cấp huyện;
- Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Chủ tịch các hội đợc Nhà nước giao biên chế thuộc tỉnh;
- Chuyên viên cao cấp và tương đương.

2. Các chức danh do Chủ tịch UBND tỉnh quản lý.

- Phó chủ tịch các hội đợc Nhà nước giao biên chế thuộc tỉnh;
- Người đứng đầu các chi cục quản lý nhà nước trực thuộc các sở, ngành;
- Người đứng đầu các bệnh viện tuyến tỉnh;
- Chủ tịch, các thành viên hội đồng thành viên, tổng giám đốc (hoặc giám đốc) các công ty trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là lãnh đạo công ty nhà nước);
- Người đại diện phần vốn của tỉnh tham gia quản lý, điều hành ở các doanh nghiệp (ngoài đối tượng là lãnh đạo công ty nhà nước).

3. Thủ trưởng các sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quản lý các chức danh cán bộ, công chức không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 8. Thẩm quyền trong công tác cán bộ, công chức

1. UBND tỉnh giúp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh các nội dung sau:

a) Giới thiệu cán bộ để Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh xem xét giới thiệu ra ứng cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại UBND cấp tỉnh, cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh.

b) Tham gia ý kiến giới thiệu nhân sự giữ chức vụ giám đốc các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét thỏa thuận bổ nhiệm.

c) Có ý kiến với Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng các cơ quan trung ương về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ cấp phó các cơ quan trung ương công tác tại địa phương (trừ các chức danh Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Phó Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh, Phó Giám đốc Công an tỉnh, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh).

d) Nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng và nhà nước.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, phê chuẩn, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết chính sách đối với các chức danh được quy định tại Khoản 1 Điều 7 quy định này sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết chính sách đối với các chức danh được quy định tại Khoản 2 Điều 7 quy định này sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

Thống nhất nhân sự đề Chủ tịch công ty hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên các công ty trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết chính sách đối với nhân sự giữ chức danh tổng giám đốc (hoặc giám đốc).

c) Thống nhất đề UBND cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp triển khai việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định.

d) Cử đi bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này.

đ) Cử cán bộ, công chức đi học tập, công tác ở nước ngoài bằng hộ chiếu công vụ, hộ chiếu ngoại giao. Cho phép cán bộ, công chức tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này nghỉ phép đi nước ngoài về việc riêng bằng hộ chiếu phổ thông.

e) Tiếp nhận, điều động, cán bộ, công chức quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này từ huyện qua các sở và ngược lại; từ huyện này qua huyện khác; từ sở này qua sở khác; từ trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại.

g) Phê duyệt kế hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước 05 năm và 10 năm của tỉnh.

h) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung lần đầu đối với:

- Cán bộ, công chức quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này;
- Chủ tịch (chuyên trách), Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chủ tịch (chuyên trách), Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện.

i) Bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính và tương đương. Bổ nhiệm, miễn nhiệm thanh tra viên các cấp tại tỉnh.

k) Quyết định chuyển ngạch công chức đối với ngạch chuyên viên chính và tương đương thuộc các chức danh do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

3. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định nội dung sau:

a) Thẩm định và có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển các chức danh phó chi cục trưởng các chi cục quản lý nhà nước, chánh thanh tra các sở, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ngành.

b) Tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức (trừ những đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này) từ huyện qua các sở và ngược lại; từ huyện này qua huyện khác; từ sở này qua sở khác; từ trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại. Có ý kiến đề người đứng đầu các sở, Chủ tịch UBND cấp huyện điều động, luân chuyển, biệt phái từ cán bộ, công chức sang viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Cử đi bồi dưỡng, đào tạo đối với các cán bộ, công chức (trừ những đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này) ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đi học ở các lớp do ngân sách tỉnh chi trả theo các quy định về đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh.

d) Làm Chủ tịch các Hội đồng thi tuyển công chức, thi nâng ngạch cán bộ, công chức; làm Chủ tịch Hội đồng xem xét, bổ nhiệm thanh tra viên các cấp và tương đương.

đ) Tổ chức việc tuyển dụng đối với công chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Làm Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã hoặc viên chức thành công chức cấp huyện, cấp tỉnh. Căn cứ kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch, ban hành quyết định xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã hoặc viên chức thành công chức cấp huyện, cấp tỉnh.

g) Hướng dẫn, tổ chức và tổng hợp kết quả đánh giá công chức hàng năm trong phạm vi toàn tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

h) Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý do UBND tỉnh bổ nhiệm hoặc do Sở Nội vụ thoả thuận bổ nhiệm.

i) Cho phép cán bộ, công chức nghỉ phép đi nước ngoài về việc riêng (trừ các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này).

k) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức là chuyên viên chính hoặc tương đương (trừ các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này).

l) Quyết định chuyển ngạch công chức đối với ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống (trừ các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7 quy định này).

m) Quyết định việc bổ nhiệm vào ngạch từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với các trường hợp đạt kết quả thi nâng ngạch.

n) Thoả thuận bằng văn bản để các sở, UBND cấp huyện điều động, luân chuyển, biệt phái đối với công chức sang viên chức trong phạm vi các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị, địa phương.

o) Phê duyệt kế hoạch đào tạo công chức hằng năm bằng ngân sách Nhà nước của các sở, UBND cấp huyện.

p) Có ý kiến đề UBND cấp huyện tiếp nhận và xếp lương đối với người vào làm công chức cấp xã không qua thi tuyển; điều động, tiếp nhận công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác chuyển đến.

q) Thoả thuận để chủ tịch hội đồng thành viên các công ty trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phó tổng giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng công ty.

4. Người đứng đầu các sở quyết định nội dung sau:

a) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức khi công chức tập sự đạt yêu cầu.

b) Hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức thuộc quyền quản lý trong thời gian tập sự theo quy định, đồng thời gửi danh sách về Sở Nội vụ để quản lý theo quy định.

c) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, cho từ chức, giải quyết chính sách đối với các chức danh phó chi cục trưởng các chi cục quản lý nhà nước, chánh thanh tra sở, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ngành sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

Đối với việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, cho từ chức, giải quyết chính sách người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn cấp huyện thì phải có văn bản lấy ý kiến thỏa thuận của UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giải quyết chế độ chính sách cho công chức thuộc cơ quan, đơn vị (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, của Giám đốc Sở Nội vụ).

đ) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái đối với công chức trong phạm vi các cơ quan hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

e) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái đối với công chức sang viên chức trong phạm vi các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

g) Thực hiện và tổng hợp kết quả đánh giá công chức hàng năm của cơ quan, đơn vị, ngành mình, đồng thời gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

h) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, 05 năm, 10 năm của ngành, đơn vị trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

i) Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của công chức tại đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước.

k) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho công chức của cơ quan, đơn vị từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở xuống (trừ những người giữ chức vụ lãnh đạo do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm) đồng thời báo cáo danh sách về Sở Nội vụ để quản lý theo quy định. Riêng việc nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu thì thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

5. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định nội dung sau:

a) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức tại địa phương (ngoài các chức danh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND và Sở Nội vụ).

b) Thực hiện việc điều động, luân chuyển, biệt phái từ cán bộ, công chức sang viên chức tại địa phương sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

c) Thỏa thuận để các sở thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, nghỉ chính sách... đối với các chức danh người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc các ngành trú đóng tại địa phương.

d) Trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch UBND và các Ủy viên UBND huyện.

đ) Thống nhất đề UBND cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp triển khai việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định.

e) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức khi công chức tập sự đạt yêu cầu. Đồng thời, gửi danh sách về Sở Nội vụ để quản lý theo quy định.

g) Hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức thuộc quyền quản lý trong thời gian tập sự theo quy định, đồng thời gửi danh sách về Sở Nội vụ để quản lý theo quy định.

h) Thực hiện và tổng hợp kết quả đánh giá cán bộ, công chức tại các phòng, ban cấp huyện hàng năm của địa phương, đồng thời gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định.

i) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, 05 năm, 10 năm của địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

k) Quyết định cử đi bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương học các lớp học do ngân sách địa phương chi trả.

l) Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của cán bộ, công chức tại địa phương theo quy định hiện hành của Nhà nước.

m) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho công chức thuộc địa phương từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở xuống (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Nội vụ). Riêng đối với việc nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu thì thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

n) Tiếp nhận và xếp lương đối với người vào làm công chức cấp xã không qua thi tuyển; điều động, tiếp nhận công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác chuyển đến sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ.

o) Sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo quy định của pháp luật.

p) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức cấp xã do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

q) Thông báo thời gian nghỉ việc được hưởng chế độ hưu trí cho công chức và ra quyết định cho công chức cấp xã nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật.

r) Xem xét chuyên cán bộ cấp xã thành công chức cấp xã.

s) Tổng hợp kết quả đánh giá cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

t) Cử cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các sở, ban, ngành của tỉnh và địa phương tổ chức.

u) Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định.

Điều 9. Về thẩm quyền quyết định viên chức

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nội dung sau:

a) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết chính sách đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung lần đầu đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm đang ở ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II đối với viên chức.

d) Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp hạng II đối với viên chức.

đ) Cử viên chức đi học tập, công tác ở nước ngoài bằng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; cho phép cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh đi nước ngoài việc riêng.

2. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định nội dung sau:

a) Thỏa thuận bổ nhiệm các chức danh là Phó Giám đốc Bệnh viện tuyến tỉnh.

b) Tiếp nhận, điều động, chuyển công tác viên chức từ trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại. Tiếp nhận, điều động, chuyển công tác ra khỏi ngành, địa phương thuộc tỉnh.

c) Cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở các lớp do ngân sách tỉnh chi trả.

d) Làm chủ tịch các hội đồng thi hoặc xét tuyển viên chức, chủ tịch các hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Ban hành quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp sau kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hoặc xét tuyển, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

đ) Phê duyệt kế hoạch thi tuyển hoặc xét tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ở các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, UBND cấp huyện. Làm chủ tịch hội đồng giám sát các kỳ thi tuyển, xét tuyển hoặc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp ở các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, UBND cấp huyện. Tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ở các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, UBND cấp huyện ở những nơi chưa đủ điều kiện tổ chức.

e) Làm Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành viên chức cấp huyện, cấp tỉnh. Căn cứ kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch, ban hành quyết định xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành viên chức cấp huyện, cấp tỉnh.

g) Hướng dẫn, tổ chức và tổng hợp kết quả đánh giá viên chức hàng năm trong phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

h) Quản lý hồ sơ viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý do UBND tỉnh bổ nhiệm hoặc các chức danh lãnh đạo, quản lý do Sở Nội vụ thỏa thuận bổ nhiệm.

i) Cho phép viên chức là phó, trưởng phòng và tương đương trở lên ở các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, địa phương nghỉ phép đi nước ngoài vì việc riêng (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh).

k) Quyết định nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm có chức danh nghề nghiệp từ hạng II trở lên.

l) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc chức danh nghề nghiệp hạng II trở lên.

m) Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống.

3. Người đứng đầu các sở, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định nội dung sau:

a) Quản lý trực tiếp, toàn diện đội ngũ viên chức tại ngành, địa phương mình theo quy định của pháp luật, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ.

b) Đối với việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, cho từ chức, giải quyết chính sách người đứng đầu các Bệnh viện, Trung tâm Y tế dự phòng cấp huyện; Trường Trung học phổ thông, Ban Quản lý rừng phòng hộ; Ban Quản lý khu bảo tồn; Hạt kiểm lâm. Giám đốc các Sở Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phải có văn bản lấy ý kiến hiệp ý của UBND cấp huyện nơi các đơn vị trú đóng.

c) Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức, triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ về quản lý, sử dụng viên chức theo các nội dung tại phân cấp này cũng như các quy định khác có liên quan đến việc quản lý viên chức.

d) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho viên chức thuộc chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống. Riêng đối với việc nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu thì thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

đ) Cho phép viên chức nghỉ phép đi nước ngoài vì việc riêng đối với các trường hợp không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ.

e) Tổ chức việc thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức vào làm việc ở các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, địa phương đối với các đối tượng không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ. Trong trường hợp đơn vị, địa phương chưa thể tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển thì có văn bản báo cáo UBND tỉnh để giao Sở Nội vụ giúp UBND tỉnh tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển; sau khi có kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển, người đứng đầu cấp sở và UBND cấp huyện ban hành quyết định tuyển dụng theo quy định.

4. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên quyết định nội dung sau:

a) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giải quyết chế độ chính sách cho viên chức thuộc đơn vị (trừ những người giữ chức vụ lãnh đạo do Chủ tịch UBND tỉnh và sở, huyện bổ nhiệm hoặc do Sở Nội vụ thỏa thuận bổ nhiệm).

b) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái đối với viên chức thuộc đơn vị.

c) Lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ của viên chức theo quy định hiện hành của Nhà nước.

d) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho viên chức thuộc đơn vị và đơn vị sự nghiệp trực thuộc chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống. Riêng đối với việc nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu thì thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

5. UBND tỉnh phân cấp cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh: Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho viên chức của cơ quan, đơn vị thuộc chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống, đồng thời, báo cáo danh sách về cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp để quản lý theo quy định. Riêng việc nâng lương trước thời hạn để nghỉ hưu thì thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định cán bộ, công chức, người làm việc ở các hội được Nhà nước giao biên chế

1. Chủ tịch UBND tỉnh giúp Thường trực Tỉnh ủy quản lý trực tiếp và toàn diện các chức danh Chủ tịch các hội cấp tỉnh, gồm: Nhà báo, Văn học - Nghệ thuật, Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh.

2. Chủ tịch UBND tỉnh giúp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý trực tiếp và toàn diện các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tổ chức hội cấp tỉnh, gồm: Chữ Thập đỏ, Đông y và Liên minh các Hợp tác xã; Phó Chủ tịch các Hội cấp tỉnh, gồm: Văn học Nghệ thuật và Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh.

3. UBND tỉnh phân cấp cho Chủ tịch các hội cấp tỉnh được nhà nước giao biên chế giải quyết các công việc sau:

a) Quản lý trực tiếp, toàn diện những người làm việc trong các tổ chức hội mình theo quy định của pháp luật, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ.

b) Báo cáo Sở Nội vụ tổ chức tuyển dụng những người làm việc trong tổ chức hội mình theo đúng quy định.

c) Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức, triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ về quản lý, sử dụng những người làm việc trong

các tổ chức hội mình theo các nội dung tại phân cấp này cũng như các quy định khác có liên quan.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Người đứng đầu các sở, các tổ chức hội được nhà nước giao biên chế, các công ty trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu; Chủ tịch UBND cấp huyện; cán bộ, công chức, viên chức, những người làm việc trong các tổ chức hội được nhà nước giao biên chế và trong các công ty trách nhiệm hữu hạn do UBND tỉnh làm chủ sở hữu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra thực hiện việc phân công, phân cấp quản lý theo quy định này.

3. Quá trình thực hiện nếu phát sinh những vướng mắc, khó khăn; các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, bổ sung, sửa đổi quy định cho kịp thời.

4. Các nội dung khác không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo các văn bản quy định khác của Trung ương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hai